

Bản án số: 14/2021/DS-ST

Ngày 31-3-2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quốc Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Lệ Hoa

2. Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phụng Kiều là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST – DS ngày 06 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXX - ST ngày 17 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S

Địa chỉ: Số 266-268 N, phường A, quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trương Yến N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, văn bản ủy quyền ngày 21-01-2021.

Địa chỉ: Số 164A N, phường B, Thành Phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (bà Ngọc có mặt).

- Bị đơn: Chị Lê Ước M, anh Huỳnh Văn A (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm A, thị trấn T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 12 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện ngân hàng thương mại cổ phần S trình bày:

Theo hợp đồng tín dụng số LD1828300344 ngày 10/10/2018, ngân hàng thương mại cổ phần S (sau đây gọi tắt là ngân hàng) có cho chị Lê Ước M, anh

Huỳnh Văn A vay số tiền 15.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất 1,2%/tháng, vay tín chấp, không có tài sản bảo đảm. Quá trình vay chị M, anh A thanh toán được 04 kỳ với số tiền 3.220.000 đồng, trong đó: Vốn là 2.500.000 đồng, lãi là 720.000 đồng. Đến tháng 03/2019 khoản vay nói trên đã đến hạn thanh toán nhưng chị M, anh A vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng để phát sinh nợ quá hạn. Ngân hàng đã chuyển toàn bộ hồ sơ sang quá hạn từ tháng 03/2019.

Ngoài ra, ngày 21/8/2018, chị Lê Úc M đã mở thẻ tín dụng hạn mức 15.000.000 đồng tại ngân hàng thương mại cổ phần S – Chi nhánh Cà Mau, lãi suất 2,5%/ tháng, thời hạn vay là 03 năm, thời hạn thanh toán phải liên tục 04 tháng nếu vi phạm sẽ chuyển sang nợ quá hạn, khoản vay này đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 23/3/2019.

Mặc dù ngân hàng đã liên hệ nhiều lần nhưng chị M, anh A lánh mặt không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ như hợp đồng đã ký. Tính đến ngày 31/3/2021 chị M, anh A còn nợ Ngân hàng các khoản như sau:

Vay tín chấp 19.936.351 đồng (Trong đó: Vốn 12.500.000 đồng, lãi trong hạn 3.600.000 đồng, lãi quá hạn 3.836.351 đồng).

Thẻ tín dụng 33.553.104 đồng (Trong đó vốn 15.000.000 đồng, lãi trong hạn 12.368.736 đồng, lãi quá hạn 6.184.368 đồng).

Tổng cộng 53.489.455 đồng (năm mươi ba triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng) đại diện ngân hàng thương mại cổ phần S yêu cầu chị M, anh A thanh toán toàn bộ khoản nợ này và khoản lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký giữa các bên.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp cho chị Lê Úc M, anh Huỳnh Văn A nhưng anh, chị không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc tranh chấp giữa các đương sự nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Chị M, anh A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa dân sự sơ thẩm lần thứ hai nhưng anh, chị vắng mặt không có lý do căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vắng mặt các đương sự này.

Ngân hàng thương mại cổ phần S khởi kiện chị M, anh A để yêu cầu trả lại số tiền vay theo hợp đồng tín dụng đã ký. Vì vậy, quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Về nội dung tranh chấp:

[1] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Giao dịch vay tiền theo giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S với chị M, anh A là thực tế có xảy ra, thể hiện tại hợp đồng tín dụng số LD1828300344 ngày 10/10/2018, giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 17-8-2018, biên bản làm việc ngày 15/01/2019, 18/02/2019 và ngày 26/3/2019. Quá trình vay chị M, anh A không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ đúng như cam kết dẫn đến nợ quá hạn. Do đó, cần buộc chị M, anh A có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền vốn và lãi tính đến ngày 31/3/2021 như sau:

Vay tín chấp 19.936.351 đồng (Trong đó: Vốn 12.500.000 đồng, lãi trong hạn 3.600.000 đồng, lãi quá hạn 3.836.351 đồng).

Thẻ tín dụng 33.553.104 đồng (Trong đó vốn 15.000.000 đồng, lãi trong hạn 12.368.736 đồng, lãi quá hạn 6.184.368 đồng).

Tổng cộng 53.489.455 đồng (năm mươi ba triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng) và khoản lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký giữa các bên.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ngân hàng thương mại cổ phần S không phải chịu án phí, đại diện ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí nên được nhận lại. Chị M, anh A phải chịu án phí theo quy định.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Lê Úc M, anh Huỳnh Văn A.

Áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S về việc yêu cầu chị Lê Úc M, anh Huỳnh Văn A thanh toán nợ vay. Buộc chị Lê Úc M, anh Huỳnh Văn A có nghĩa vụ thanh toán cho của ngân hàng thương mại cổ phần S tổng số tiền tính đến ngày 31/3/2021 là 53.489.455 đồng (năm mươi ba triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng). Trong đó: (Vay tín chấp 19.936.351 đồng (Trong đó: Vốn 12.500.000 đồng, lãi trong hạn 3.600.000 đồng, lãi quá hạn 3.836.351 đồng), thẻ tín dụng 33.553.104 đồng (Trong đó vốn 15.000.000 đồng, lãi trong hạn 12.368.736 đồng, lãi quá hạn 6.184.368 đồng) và khoản lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký giữa các bên.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Chị Lê Úc M, anh Huỳnh Văn A phải chịu số tiền 2.674.000 đồng (hai triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn đồng). Ngân hàng thương mại cổ phần S không phải chịu án phí, ngày 05/01/2021 đại diện ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.256.000 đồng (*một triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011428 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đại diện ngân hàng thương mại cổ phần S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị M, anh A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKS huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quốc Văn